

ĐỀ CHÍNH THỨC - ĐỀ A
(Đề có 02 trang)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu 1: Chọn đáp án **đúng**

- A. $N^* = \{ 0 ; 2 ; 4 ; 6 ; 8 ; \dots \}$
B. $N^* = \{ 1 ; 3 ; 5 ; 7 ; 9 ; \dots \}$
C. $N = \{ 0 ; 1 ; 2 ; 3 ; 4 ; 5 ; 6 ; \dots \}$
D. $N = \{ 1 ; 2 ; 3 ; 4 ; 5 ; 6 ; \dots \}$

Câu 2: Số 11 trong hệ La Mã viết là

- A. XI
B. X
C. IX
D. XIX

Câu 3: Cho các số 123; 541; 677; 440. Số chia hết cho 2 là

- A. 123
B. 541
C. 677
D. 440

Câu 4: Trong các số sau, số nào là ước của 7 ?

- A. 0
B. 7
C. 14
D. 21

Câu 5: Trong các số sau, số nào là số nguyên tố ?

- A. 0
B. 20
C. 11
D. 21

Câu 6: Trong các số sau, số nào là hợp số ?

- A. 1
B. 3
C. 5
D. 9

Câu 7: Biển báo giao thông (hình vẽ) có hình gì?



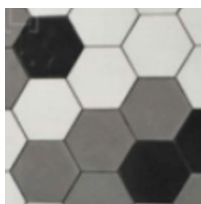
- A. Hình vuông
B. Hình thoi
C. Tam giác đều
D. Hình thang cân

Câu 8: Biển báo giao thông (hình vẽ) có hình gì?



- A. Tam giác đều
B. Lục giác đều
C. Hình tròn
D. Hình vuông

Câu 9: Các viên gạch (hình vẽ) có dạng hình gì?

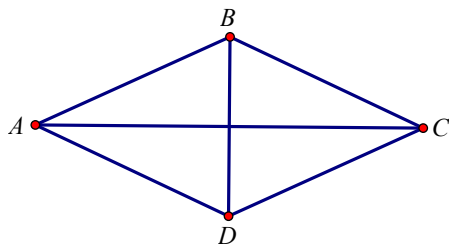


- A. Lục giác đều
B. Hình tròn
C. Tam giác đều
D. Hình bình hành

ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I
NĂM HỌC 2024 – 2025
MÔN: TOÁN – LỚP 6

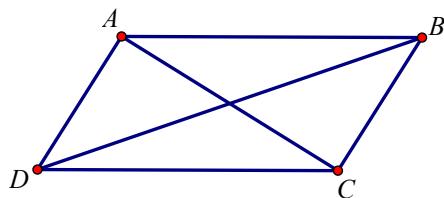
Thời gian làm bài: 90 phút
(không kể thời gian phát đề)

Câu 10: Cho hình thoi ABCD (hình vẽ). Chọn phát biểu **sai**



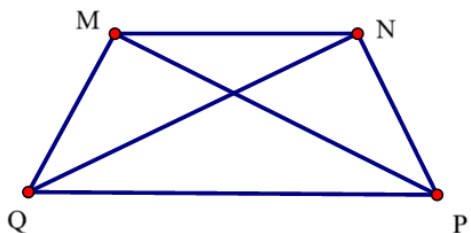
- A. Bốn cạnh bằng nhau $AB = BC = CD = DA$
B. Góc ở đỉnh A bằng góc ở đỉnh C, góc ở đỉnh B không bằng góc ở đỉnh D
C. Hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại trung điểm mỗi đường
D. Hai đường chéo AC và BD vuông góc với nhau

Câu 11: Cho hình bình hành ABCD (hình vẽ). Chọn phát biểu **sai**



- A. Hai cạnh đối diện AB và CD bằng nhau
B. Hai cạnh đối diện AD và BC song song
C. Hai góc đối diện ở đỉnh A và đỉnh C bằng nhau
D. Hai đường chéo AC và BD bằng nhau

Câu 12: Cho hình thang cân MNPQ (hình vẽ). Chọn phát biểu **đúng**



- A. Hai cạnh bên MQ và NP song song
B. Hai cạnh đáy MN và PQ bằng nhau
C. Hai đường chéo MP và NQ bằng nhau
D. Hai góc ở đỉnh N và đỉnh P bằng nhau

PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài 1: (0,5 điểm)

Cho A là tập hợp các số tự nhiên vừa lớn hơn 7 vừa nhỏ hơn 13. Hãy viết tập hợp A.

Bài 2: (1,0 điểm)

a) Vẽ hình chữ nhật ABCD có $AB = 6\text{cm}$ và $AD = 4\text{cm}$.

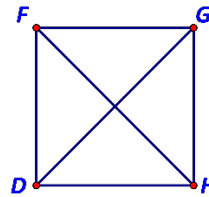
b) Cho hình vuông DFGH. Điền vào chỗ chấm (...):

(Học sinh viết lại vào giấy làm bài)

Hình vuông DFGH có:

- Bốn cạnh ...: $DF = \dots$

- Hai đường chéo ...: $DG = \dots$



Bài 3: (0,75 điểm)

Thực hiện phép tính

a) $9^{18} : 9^{16}$

b) $29.62 + 29.38$

Bài 4: (2,0 điểm)

Tìm số tự nhiên x biết

a) $18 : x$

b) $x : 81$ và $x < 300$

c) $x = \text{BCNN}(30, 54)$

Bài 5: (1,25 điểm)

Chi nhánh A của một thương hiệu trà sữa đang có chương trình khuyến mãi đồng giá: tất cả các loại thức uống trong menu đều có giá 19000 đồng cho một ly size L.

a) Nhóm của Mai gồm 10 bạn tới chi nhánh A mua 10 ly trà sữa trân châu đen size L thì phải trả bao nhiêu tiền?

b) Chi nhánh B của thương hiệu trà sữa trên đang áp dụng một chương trình khuyến mãi như sau: Khi mua một ly size L thì ly thứ 2 cùng loại đó sẽ được mua với giá một nửa. Tức là ly thứ 1, ly thứ 3, ly thứ 5, ly thứ 7, ... thì phải trả theo giá ban đầu, còn ly thứ 2, thứ 4, thứ 6, thứ 8, ... cùng loại thì chỉ phải trả nửa giá ban đầu. Mỗi ly trà sữa trân châu size L có giá ban đầu là 25000 đồng. Hỏi nhóm của Mai nên mua ở chi nhánh nào để số tiền phải trả ít hơn? Tại sao?

Bài 6: (1,5 điểm)

Nhằm tạo điều kiện cho các học sinh lớp 6 có thể bắt nhịp với chương trình của bậc học mới, cũng như kịp thời tháo gỡ những khó khăn mà các em đang gặp phải từ đó phát huy tốt năng lực của mình. Liên đội của trường A dự định tổ chức buổi giao lưu "trao đổi kinh nghiệm học tập" dành cho các anh chị lớp 9 có thành tích nổi bật chia sẻ phương pháp học tập hiệu quả cho các em lớp 6.

Trong công tác chuẩn bị, ban chỉ huy liên đội cử bạn Khánh phụ trách chia đều 252 quả táo và 162 quả quýt vào các khay sao cho mỗi khay đều có đủ táo và quýt.

a) Hỏi bạn Khánh có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu khay?

b) Trong quá trình sắp xếp các khay trái cây đặt trên bàn, bạn Khánh phát hiện bàn không đủ chỗ đặt khay trái cây to như đã chuẩn bị, nên từ mỗi khay bạn lấy ra một quả quýt rồi chia đều số táo và số quýt còn lại vào hai đĩa nhỏ, mỗi đĩa nhỏ vẫn đủ táo và quýt. Hỏi mỗi đĩa nhỏ có bao nhiêu quả táo, bao nhiêu quả quýt?

----- HẾT -----

ĐỀ CHÍNH THỨC - ĐỀ B
(Đề có 02 trang)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu 1: Chọn đáp án **đúng**

- A. $N = \{ 0 ; 1 ; 2 ; 3 ; 4 ; 5 ; 6 ; \dots \}$
B. $N = \{ 1 ; 2 ; 3 ; 4 ; 5 ; 6 ; \dots \}$
C. $N^* = \{ 0 ; 2 ; 4 ; 6 ; 8 ; \dots \}$
D. $N^* = \{ 1 ; 3 ; 5 ; 7 ; 9 ; \dots \}$

Câu 2: Số 13 trong hệ La Mã viết là

- A. IIIX
B. X
C. XIII
D. XIX

Câu 3: Cho các số 125; 541; 677; 444. Số chia hết cho 5 là

- A. 125
B. 541
C. 677
D. 444

Câu 4: Trong các số sau, số nào là ước của 9 ?

- A. 27
B. 18
C. 9
D. 0

Câu 5: Trong các số sau, số nào số nguyên tố ?

- A. 1
B. 5
C. 15
D. 25

Câu 6: Trong các số sau, số nào là hợp số ?

- A. 0
B. 13
C. 23
D. 33

Câu 7: Biển báo giao thông (hình vẽ) có hình gì?



- A. Hình vuông
B. Hình tròn
C. Tam giác đều
D. Lục giác đều

Câu 8: Biển báo giao thông (hình vẽ) có hình gì?



- A. Lục giác đều
B. Tam giác đều
C. Hình thang cân
D. Hình vuông

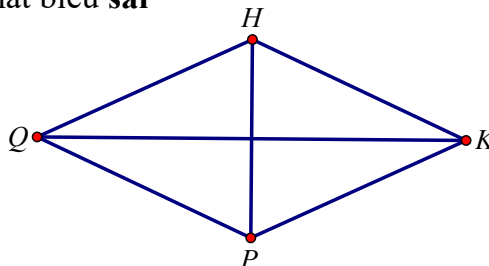
Câu 9: Kệ trang trí (hình vẽ) có dạng hình gì?



- A. Hình tam giác đều
B. Hình thoi
C. Hình lục giác đều
D. Hình vuông

Câu 10: Cho hình thoi HKPQ (hình vẽ).

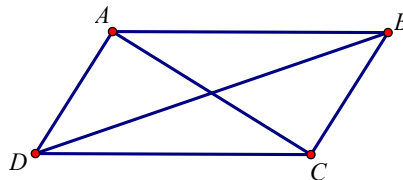
Chọn phát biểu **sai**



- A. Hai cạnh đối diện HK và PQ song song với nhau, hai cạnh đối diện QH và KP song song với nhau
B. Góc ở đỉnh H bằng góc ở đỉnh P, góc ở đỉnh Q bằng góc ở đỉnh K
C. Hai đường chéo HP và QK vuông góc với nhau tại trung điểm mỗi đường
D. Bốn cạnh HK, KP, PQ, QH không bằng nhau

Câu 11: Cho hình bình hành ABCD (hình vẽ).

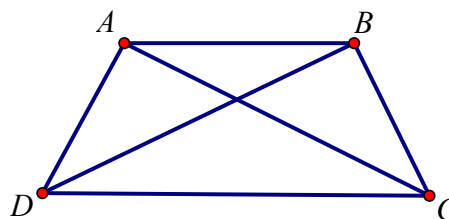
Chọn phát biểu **sai**



- A. Hai cạnh đối diện AD và BC bằng nhau
B. Hai cạnh đối diện AB và CD song song
C. Hai góc đối diện ở đỉnh B và đỉnh D không bằng nhau
D. Hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại trung điểm của mỗi đường

Câu 12: Cho hình thang cân ABCD (hình vẽ).

Chọn phát biểu **đúng**



- A. Hai cạnh đáy AB và CD bằng nhau
B. Hai cạnh bên AD và BC song song
C. Hai góc ở đỉnh A và đỉnh D bằng nhau
D. Hai đường chéo AC và BD bằng nhau

PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Bài 1: (0,5 điểm)

Cho B là tập hợp các số tự nhiên vừa lớn hơn 8 vừa nhỏ hơn 14. Hãy viết tập hợp B.

Bài 2: (1,0 điểm)

a) Vẽ hình chữ nhật MNPQ có $MQ = 6\text{cm}$ và $MN = 4\text{cm}$.

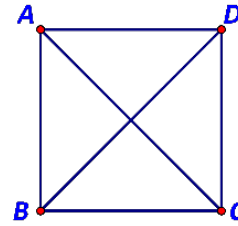
b) Cho hình vuông ABCD. Điền vào chỗ chấm (...):

(Học sinh viết lại vào giấy làm bài)

Hình vuông ABCD có:

- Bốn cạnh: $AB = \dots$

- Hai đường chéo: $AC = \dots$



Bài 3: (0,75 điểm)

Thực hiện phép tính

a) $8^{19} : 8^{17}$

b) $37.58 + 37.42$

Bài 4: (2,0 điểm) Tìm số tự nhiên x biết

a) $20 : x$

b) $x : 65$ và $x < 200$

c) $x = \text{BCNN} (40, 28)$

Bài 5: (1,25 điểm)

Chi nhánh A của một thương hiệu trà sữa đang có chương trình khuyến mãi đồng giá: tất cả các loại thức uống trong menu đều có giá 25000 đồng cho một ly size L.

a) Nhóm của Mai gồm 8 bạn tới cửa chi nhánh A mua 8 ly trà lựu đỏ nha đam size L thì phải trả bao nhiêu tiền?

b) Chi nhánh B của thương hiệu trà sữa trên đang áp dụng một chương trình khuyến mãi như sau: Khi mua một ly size L thì ly thứ 2 cùng loại đó sẽ được mua với giá một nửa. Tức là ly thứ 1, ly thứ 3, ly thứ 5, ly thứ 7, ... thì phải trả theo giá ban đầu, còn ly thứ 2, thứ 4, thứ 6, thứ 8, ... cùng loại thì chỉ phải trả nửa giá ban đầu. Mỗi ly trà lựu đỏ nha đam size L có giá ban đầu là 35000 đồng. Hỏi nhóm của Mai nên mua ở chi nhánh nào để số tiền phải trả ít hơn? Tại sao?

Bài 6: (1,5 điểm)

Nhằm tạo điều kiện cho các học sinh lớp 6 có thể bắt nhịp với chương trình của bậc học mới, cũng như kịp thời tháo gỡ những khó khăn mà các em đang gặp phải từ đó phát huy tốt năng lực của mình. Liên đội của trường A dự định tổ chức buổi giao lưu "trao đổi kinh nghiệm học tập" dành cho các anh chị lớp 9 có thành tích nổi bật chia sẻ phương pháp học tập hiệu quả cho các em lớp 6.

Trong công tác chuẩn bị, ban chỉ huy liên đội cử bạn Khánh phụ trách chia đều 294 quả táo và 189 quả quýt vào các khay sao cho mỗi khay đều có đủ táo và quýt.

a) Hỏi bạn Khánh có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu khay?

b) Trong quá trình sắp xếp các khay trái cây đặt trên bàn, bạn Khánh phát hiện bàn không đủ chỗ đặt khay trái cây to như đã chuẩn bị, nên từ mỗi khay bạn lấy ra một quả quýt rồi chia đều số táo và số quýt còn lại vào hai đĩa nhỏ, mỗi đĩa nhỏ vẫn đủ táo và quýt. Hỏi mỗi đĩa nhỏ có bao nhiêu quả táo, bao nhiêu quả quýt?

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM - ĐỀ A

BÀI	NỘI DUNG											THANG ĐIỂM		
I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)														
	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
	Đáp án	C	A	D	B	C	D	C	D	A	B	D	C	
Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.														
II. TỰ LUẬN (7 điểm)														
Bài 1:	Cách 1: $A = \{8;9;10;11;12\}$ Cách 2: $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 7 < x < 13\}$										0,5			
Bài 2:	a) Vẽ đúng dạng hình chữ nhật Đặt tên đúng và kích thước đúng										0,25 0,25			
	b) Bốn cạnh bằng nhau: $DF = FG = GH = HD$ Hai đường chéo bằng nhau: $DG = FH$										0,25 0,25			
Bài 3:	Thực hiện phép tính a) $9^{18} : 9^{16} = 9^2 = 81$										0,25			
	Cách 1: b) $29.62 + 29.38$ $= 29.(62 + 38)$ $= 29.100$ $= 2900$					Cách 2: b) $29.62 + 29.38$ $= 1798 + 1102$ $= 2900$					0,25 0,25			
Bài 4:	Tìm số tự nhiên x biết a) $18 \vdots x$ $\Rightarrow x \in U'(18) = \{ 1 ; 2 ; 3 ; 6; 9; 18 \}$										0,25 + 0,25			
	b) $x \vdots 81$ $\Rightarrow x \in B(81) = \{ 0; 81;162; 243; 324; ... \}$ Mà $x < 300$ nên $x \in \{ 0; 81;162; 243 \}$										0,25 0,25			
	c) $x = BCNN(30,54)$ $30 = 2. 3 .5$ $54 = 2. 3^3$ $x = BCNN (30 ; 75) = 2 . 3^3. 5 = 270$										0,25 0,25 0,25 + 0,25 (Chú ý: nếu thiếu x mà tính đúng BCNN tha)			
Bài 5:	Chi nhánh A của một thương hiệu trà sữa đang có chương trình khuyến mãi đồng giá: tất cả các loại thức uống trong menu đều có giá 25 000 đồng cho một ly size L. a) Nhóm của Mai gồm 8 bạn tới chi nhánh A mua 8 ly trà lựu đỏ nha đam size L thì phải trả bao nhiêu tiền?													

BÀI	NỘI DUNG	THANG ĐIỂM
	b) Chi nhánh B của thương hiệu trà sữa trên đang áp dụng một chương trình khuyến mãi như sau: Khi mua một ly size L thì ly thứ 2 cùng loại đó sẽ được mua với giá một nửa. Tức là ly thứ 1, ly thứ 3, ly thứ 5, ly thứ 7, ... thì phải trả theo giá ban đầu, còn ly thứ 2, thứ 4, thứ 6, thứ 8, ... cùng loại thì chỉ phải trả nửa giá ban đầu. Mỗi ly trà lựu đỏ nha đam size L có giá ban đầu là 35000 đồng. Hỏi nhóm của Mai nên mua ở chi nhánh nào để số tiền phải trả ít hơn? Tại sao?	
	a) Số tiền nhóm của Mai phải trả ở cửa hàng trà sữa A là: $19\ 000 \times 10 = 190\ 000$ (đồng)	0,5 + 0,25
	b) Số tiền nhóm Mai phải trả cho ly thứ 1, thứ 3, thứ 5, thứ 7, thứ 9 của trà sữa trân châu size L ở chi nhánh B là: $25\ 000 \times 5 = 125\ 000$ (đồng) Số tiền nhóm của Mai phải trả cho ly thứ 2, ly thứ 4, ly thứ 6, ly thứ 8, ly thứ 10 của trà sữa trân châu ở chi nhánh B là: $25\ 000 : 2 \times 5 = 62\ 500$ đồng Tổng số tiền phải trả ở chi nhánh B là: $125\ 000 + 62\ 500 = 187\ 500$ đồng	0,25
	Vậy nhóm của Mai nên mua ở chi nhánh B thì số tiền sẽ ít hơn vì $187\ 500 < 190\ 000$	0,25
Bài 6:	Nhằm tạo điều kiện cho các học sinh lớp 6 có thể bắt nhịp với chương trình của bậc học mới, cũng như kịp thời tháo gỡ những khó khăn mà các em đang gặp phải từ đó phát huy tốt năng lực của mình. Liên đội của trường A dự định tổ chức buổi giao lưu "trao đổi kinh nghiệm học tập" dành cho các anh chị lớp 9 có thành tích nổi bật chia sẻ phương pháp học tập hiệu quả cho các em lớp 6. Trong công tác chuẩn bị, ban chỉ huy liên đội cử bạn Khánh phụ trách chia đều 252 quả táo và 162 quả quýt vào các khay sao cho mỗi khay đều có đủ táo và quýt. a) Hỏi bạn Khánh có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu khay? b) Trong quá trình sắp xếp các khay trái cây đặt trên bàn, bạn Khánh phát hiện bàn không đủ chỗ đặt khay trái cây to như đã chuẩn bị, nên từ mỗi khay bạn lấy ra một quả quýt rồi chia đều số táo và số quýt còn lại vào hai đĩa nhỏ, mỗi đĩa nhỏ vẫn đủ táo và quýt. Hỏi mỗi đĩa nhỏ có bao nhiêu quả táo, bao nhiêu quả quýt?	
	a) Gọi x (khay) là số khay nhiều nhất có thể chia được ($x \in \mathbb{N}^*$)	0,25 điểm
	Theo đề bài ta có $252 : x, 162 : x, x$ là số lớn nhất Nên $x = \text{ƯCLN}(252 ; 162)$	
	$252 = 2^2 \cdot 3^2 \cdot 7$ $162 = 2 \cdot 3^4$	0,25 điểm
	$x = \text{ƯCLN}(252 ; 162) = 2 \cdot 3^2 = 2 \cdot 9 = 18$	0,25 điểm
	Vậy bạn Khánh có thể chia được nhiều nhất 18 khay.	0,25 điểm
	b) Số quả táo trong mỗi đĩa là $252 : 18 : 2 = 7$ (quả táo) Số quả quýt trong mỗi đĩa là $(162 : 18 - 1) : 2 = 4$ (quả quýt)	0,25 điểm 0,25 điểm

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM - ĐỀ B

BÀI	NỘI DUNG											THANG ĐIỂM	
I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)													
	Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	Đáp án	A	C	A	C	B	D	A	B	C	D	C	D
Mỗi câu đúng được 0,25 điểm.													
II. TỰ LUẬN (7 điểm)													
Bài 1:	Cách 1: $B = \{9;10;11;12;13\}$ Cách 2: $B = \{x \in \mathbb{N} \mid 8 < x < 14\}$										0,5		
Bài 2:	a) Vẽ đúng dạng hình chữ nhật Đặt tên đúng và kích thước đúng										0,25 0,25		
	b) Bốn cạnh bằng nhau: $AB = BC = CD = DA$ Hai đường chéo bằng nhau : $AC = BD$										0,25 0,25		
Bài 3:	Thực hiện phép tính a) $8^{19} : 8^{17} = 8^2 = 64$										0,25		
	Cách 1: b) $37.58 + 37.42$ $= 37.(58 + 42)$ $= 37.100$ $= 3700$					Cách 2: b) $37.58 + 37.42$ $= 2146 + 1554$ $= 3700$					0,25 0,25		
Bài 4:	Tìm số tự nhiên x biết a) $20 \vdots x$ $\Rightarrow x \in U(20) = \{ 1 ; 2 ; 4 ; 5; 10; 20 \}$										0,25 + 0,25		
	b) $x \vdots 65$ $\Rightarrow x \in B(65) = \{ 0; 65; 130; 195; 260; ... \}$ Mà $x < 200$ nên $x \in \{ 0; 65; 130; 195 \}$										0,25 0,25		
	c) $x = BCNN(40,28)$ $40 = 2^3 .5$ $28 = 2^2 . 7$ $x = BCNN(40 ,28) = 2^3 . 5 . 7 = 280$										0,25 0,25 0,25 + 0,25 (Chú ý: nếu thiếu x mà tính đúng BCNN tha)		
Bài 5:	Chi nhánh A của một thương hiệu trà sữa đang có chương trình khuyến mãi đồng giá: tất cả các loại trà trong menu đều có giá 25 000 đồng cho một ly size L. a) Nhóm của Mai gồm 8 bạn tới cửa hàng trà sữa A mua 8 ly trà lựu đỏ nha đam size L thì phải trả bao nhiêu tiền? b) Chi nhánh B của thương hiệu trà sữa trên đang áp dụng một chương trình khuyến mãi như sau: Khi mua một ly size L thì ly thứ 2 cùng loại đó sẽ được mua với giá một nửa. Tức là ly thứ 1, ly thứ 3, ly thứ 5, ly thứ 7, ... thì phải trả theo giá ban đầu, còn ly thứ 2, thứ 4, thứ 6, thứ 8, ... cùng loại thì												

BÀI	NỘI DUNG	THANG ĐIỂM
	chỉ phải trả nửa giá ban đầu. Mỗi ly trà lựu đỏ nha đam size L có giá ban đầu là 35000 đồng. Hỏi nhóm của Mai nên mua ở chi nhánh nào để số tiền phải trả ít hơn? Tại sao?	
	a) Số tiền nhóm của Mai phải trả ở cửa hàng trà sữa A là: $25\,000 \times 8 = 200\,000$ (đồng)	0,5 + 0,25
	b) Số tiền nhóm Mai phải trả cho ly thứ 1, thứ 3, thứ 5, thứ 7 của trà lựu đỏ nha đam size L ở chi nhánh B là: $35\,000 \times 4 = 140\,000$ (đồng) Số tiền nhóm của Mai phải trả cho ly thứ 2, ly thứ 4, ly thứ 6, ly thứ 8, ly thứ 10 của trà lựu đỏ nha đam ở chi nhánh B là: $35\,000 : 2 \times 4 = 70\,000$ đồng Tổng số tiền phải trả ở chi nhánh B là: $140\,000 + 70\,000 = 210\,000$ đồng	0,25
	Vậy nhóm của Mai nên mua ở chi nhánh A thì số tiền sẽ ít hơn vì $200\,000 < 210\,000$	0,25
Bài 6:	Nhằm tạo điều kiện cho các học sinh lớp 6 có thể bắt nhịp với chương trình của bậc học mới, cũng như kịp thời tháo gỡ những khó khăn mà các em đang gặp phải từ đó phát huy tốt năng lực của mình. Liên đội của trường A dự định tổ chức buổi giao lưu "trao đổi kinh nghiệm học tập" dành cho các anh chị lớp 9 có thành tích nổi bật chia sẻ phương pháp học tập hiệu quả cho các em lớp 6. Trong công tác chuẩn bị, ban chỉ huy liên đội cử bạn Khánh phụ trách chia đều 294 quả táo và 189 quả quýt vào các khay sao cho mỗi khay đều có đủ táo và quýt. a) Hỏi bạn Khánh có thể chia được nhiều nhất bao nhiêu khay? b) Trong quá trình sắp xếp các khay trái cây đặt trên bàn, bạn Khánh phát hiện bàn không đủ chỗ đặt khay trái cây to như đã chuẩn bị, nên từ mỗi khay bạn lấy ra một quả quýt rồi chia đều số táo và số quýt còn lại vào hai đĩa nhỏ, mỗi đĩa nhỏ vẫn đủ táo và quýt. Hỏi mỗi đĩa nhỏ có bao nhiêu quả táo, bao nhiêu quả quýt?	
	a) Gọi x (khay) là số khay nhiều nhất có thể chia được ($x \in \mathbb{N}^*$)	0,25 điểm
	Theo đề bài ta có $294 : x$, $189 : x$, x là số lớn nhất Nên $x = \text{ƯCLN}(294 ; 189)$	
	$294 = 2 \cdot 3 \cdot 7^2$ $189 = 3^3 \cdot 7$	0,25 điểm
	$x = \text{ƯCLN}(294 ; 189) = 3 \cdot 7 = 21$	0,25 điểm
	Vậy bạn Khánh có thể chia được nhiều nhất 21 khay.	0,25 điểm
	b)	
	Số quả táo trong mỗi đĩa là $294 : 21 : 2 = 7$ (quả táo)	0,25 điểm
	Số quả quýt trong mỗi đĩa là $(189 : 21 - 1) : 2 = 4$ (quả quýt)	0,25 điểm

----- HẾT -----